

第77回 滋賀県クラス別バドミントン選手権大会

タイムテーブル①

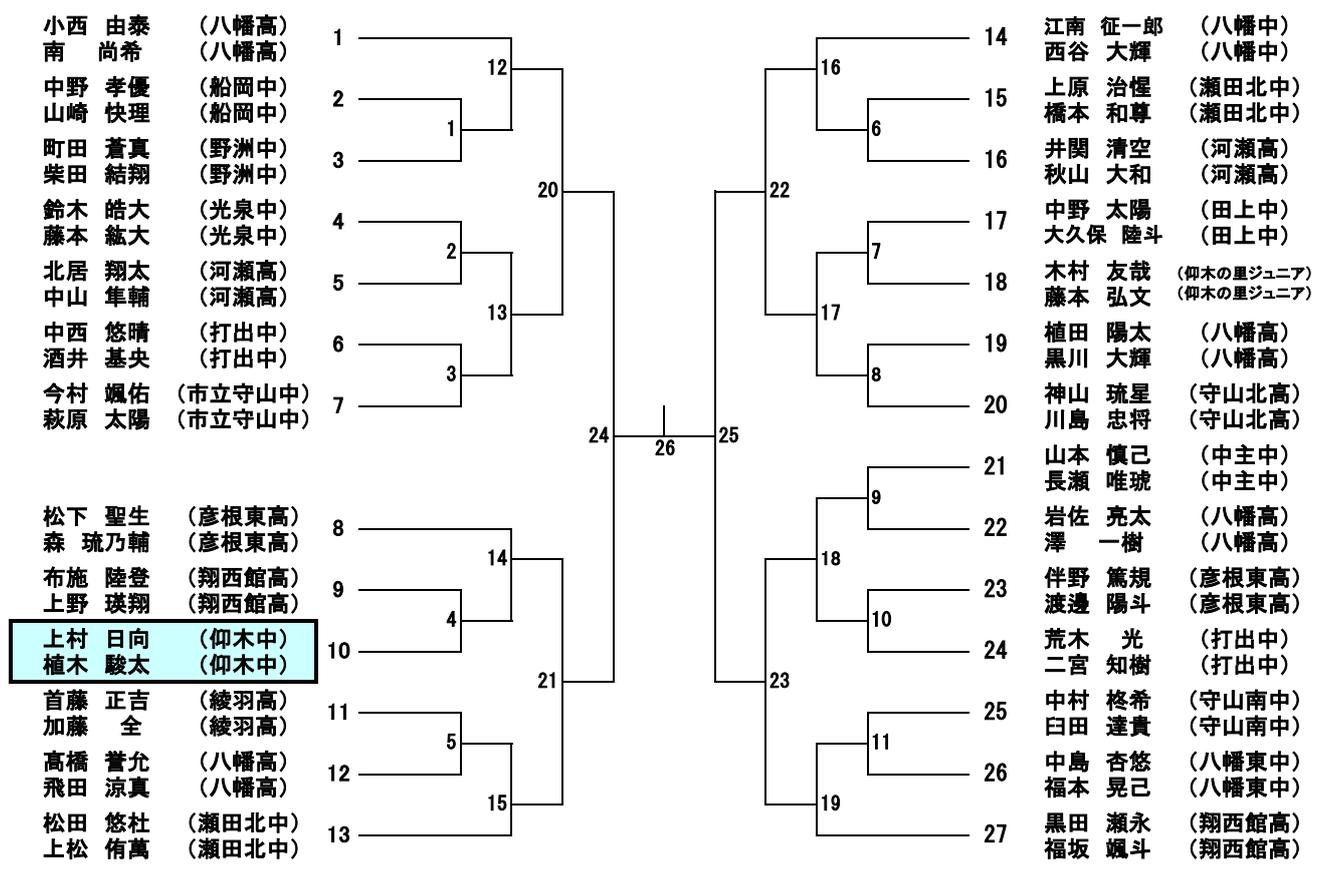
令和8年2月7日(土)

	滋賀ダイハツアリーナ メインアリーナ																サブアリーナ					
	1 コート	2 コート	3 コート	4 コート	5 コート	6 コート	7 コート	8 コート	9 コート	10 コート	11 コート	12 コート	13 コート	14 コート	15 コート	16 コート	17 コート	18 コート	19 コート	20 コート	21 コート	22 コート
8:00 ~ 9:30	開館・準備・練習																開館・準備・練習					
9:30 ~ 9:50	開始式・諸連絡																メインアリーナで開始式					
9:50 ~	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	WS	WS	WS	WS	WS	WS
	A-A1	A-A2	B-A1	B-A2	B-A3	B-A4	B-A5	B-A6	B-A7	B-A8	B-A9	B-A10	B-B1	B-B2	B-B3	B-B4	C-A1	C-A2	C-A3	C-A4	C-A5	C-B1
10:50 ~	MD	MD	MD	MD	MD	WD	WD	WD	WD	WD	WD	WD	WD	WD	WD	WD	WS	WS	WS	WS	WS	WS
	B-B5	B-B6	B-B7	B-B8	B-B9	B-A1	B-A2	B-A3	B-A4	B-A5	B-A6	B-A7	B-A8	B-A9	前原	WD	WS	WS	WS	WS	WS	WS
11:50 ~	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	WS	WS	WS	WS	WS	WS
	C-A1	C-A2	C-A3	上村	C-A5	C-A6	C-A7	C-A8	C-A9	C-A10	C-A11	C-B1	C-B2	C-B3	C-B4	C-B5	C-C4	C-D1	C-D2	C-D3	C-D4	C-E1
12:50 ~	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	WD	WS	WS	WS	WS	WS	WS						
	C-B6	C-B7	C-B8	C-B9	C-B10	D-A1	D-A2	D-A3	D-B1	D-B2	D-A1	D-A2	D-B1	D-B2	D-B3	D-C1	D-C2	C-E2	C-E3	C-E4	C-A6	C-A7
13:50 ~	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	WD	WD	WD	WD	WD	WD	WD	WD	WD	WS	WS	WS	WS	WS	WS
	A-A3	A-A4	A-A5	A-A6	A-A7	A-A8	A-A9	A-A10	A-A1	A-A2	A-A3	A-A4	A-A5	A-A6	A-A7	A-A8	C-A8	C-A9	C-A10	C-A11	C-A12	C-A13
14:50 ~	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	WS	宮下	WS	WS	WS	WS
	B-A11	B-A12	B-A13	B-A14	B-A15	福田	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	C-B5	C-B6	C-B7	C-B8	C-B9	C-B10
15:50 ~	WD	WD	WD	WD	WD	WD	WD	WD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	WS	WS	WS	WS	WS	WS
	B-A12	B-A13	B-A14	B-A15	B-A16	B-A17	B-A18	B-A19	C-A12	C-A13	C-A14	C-A15	C-A16	C-A17	C-A18	C-A19	C-B11	C-B12	C-C5	C-C6	C-C7	C-C8
16:50 ~	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	WS	WS	WS	WS	WS	WS
	C-B11	C-B12	C-B13	C-B14	C-B15	C-B16	C-B17	C-B18	D-A4	D-A5	D-A6	D-A7	D-A8	D-A9	D-A10	D-A11	C-C9	C-C10	C-C11	C-C12	C-D5	C-D6
17:50 ~	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	WD	WD	WD	WD	WD	WD	WD	WD	WD	WS	WS	WS	WS	WS	WS
	D-B3	D-B4	D-B5	D-B6	D-B7	D-B8	D-B9	D-B10	D-A3	D-A4	D-A5	D-A6	D-A7	D-A8	D-A9	D-A10	C-D7	C-D8	C-D9	C-D10	C-D11	小林
18:30 ~	WD	WD	WD	WD	WD	WD	WD	WD	WD	WD	WD	WD	WD	WD	WD	WD	WS	WS	WS	WS	WS	WS
	D-B4	D-B5	D-B6	D-B7	D-B8	D-B9	D-B10	D-B11	D-C3	D-C4	D-C5	D-C6	D-C7	D-C8	D-C9	D-C10	C-E5	C-E6	C-E7	C-E8	C-E9	棄権
19:30 ~	MD	MD	MD	MD	WD	WD	WD	WD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	WS	WS	WS	WS	WS	WS
	A-A11	A-A12	A-A13	A-A14	A-A9	A-A10	A-A11	A-A12	B-A19	B-A20	B-A21	B-A22	B-B18	B-B19	B-B20	B-B21	C-E11	C-E12	C-A14	C-A15	C-A16	C-A17
20:30 ~	WD	WD	WD	WD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	MD	WS	WS	WS	WS	WS	WS
	B-A20	B-A21	B-A22	B-A23	C-A20	C-A21	C-A22	C-A23	C-B19	C-B20	C-B21	C-B22	D-A12	D-A13	D-A14	D-A15	C-B13	C-B14	C-B15	C-B16	C-C13	C-C14
21:30 ~	MD	MD	MD	MD	WD	WD	WD	WD	WD	WD	WD	WD	WD	WD	WD	WD	WS	WS	WS	WS	WS	WS
	D-B11	D-B12	D-B13	D-B14	D-A11	D-A12	D-A13	D-A14	D-B12	D-B13	D-B14	D-B15	D-C11	D-C12	D-C13	D-C14	C-C15	C-C16	C-D13	C-D14	C-D15	C-D16
22:30 ~	MD	MD	WD	WD	WD	WD	WD	WD	WS	WS	WS	WS	WS	WS	WS	WS						
	D-B15	D-B16	D-A15	D-A16	D-B16	D-B17	D-C15	D-C16	C-B17	C-B18	C-C17	C-C18	C-D17	C-D18	C-E17	C-E18						
23:30 ~		MD		MD		MD		MD		MD		MD		WS		WS						
		A-A17		B-A25		B-B24		C-A26		C-B25		D-A18		C-A20		C-B19						
24:30 ~	MD		WD		WD		WD		WD		WD		WS	WS	WS							
	D-B17		A-A15		B-A26		D-A17		D-B18		D-C17		C-C19	C-D19	C-E19							
25:30 ~	後片付け																後片付け					

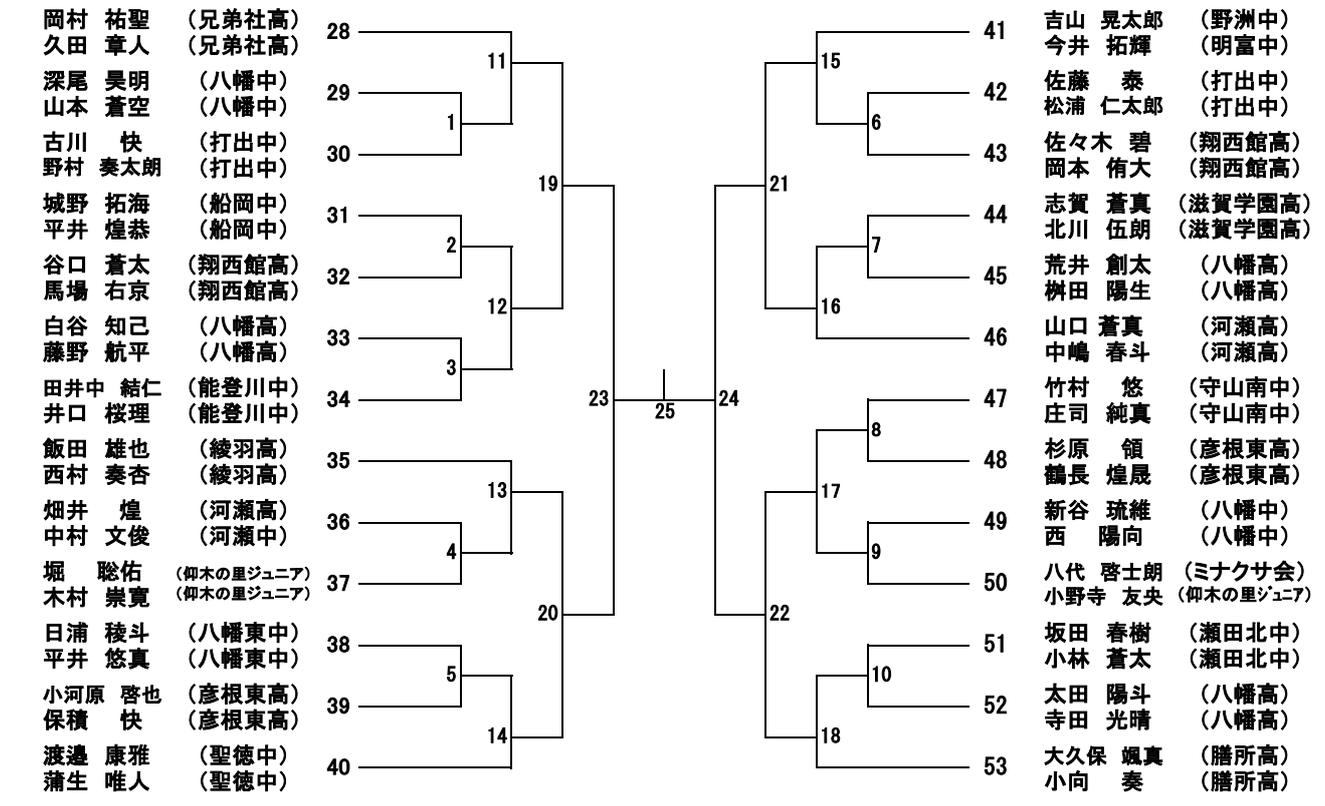
※試合の進行状況により、試合開始を早めることや遅れるがあります。
 ※試合が連続する場合は、10分間のインターバルを取ります。

2月7日(土) 滋賀ダイハツアリーナ

男子ダブルスCクラス C-A (MDC-A27)

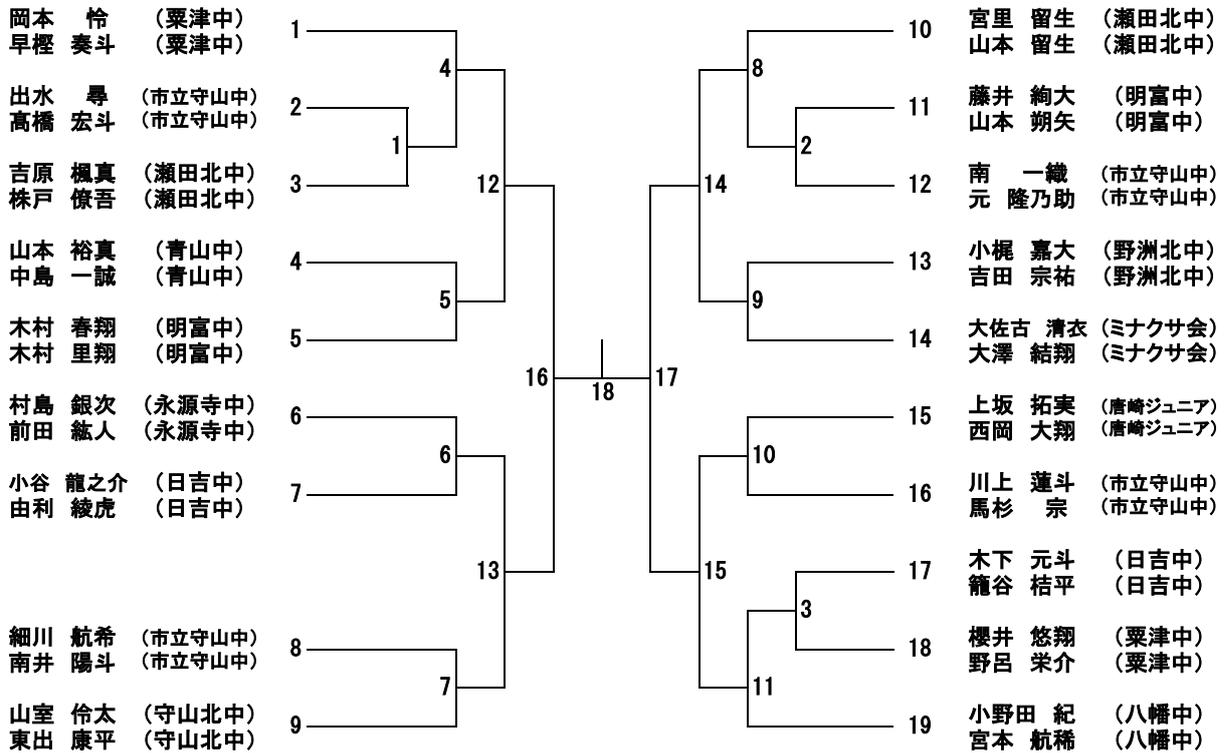


男子ダブルスCクラス C-B (MDC-B26)

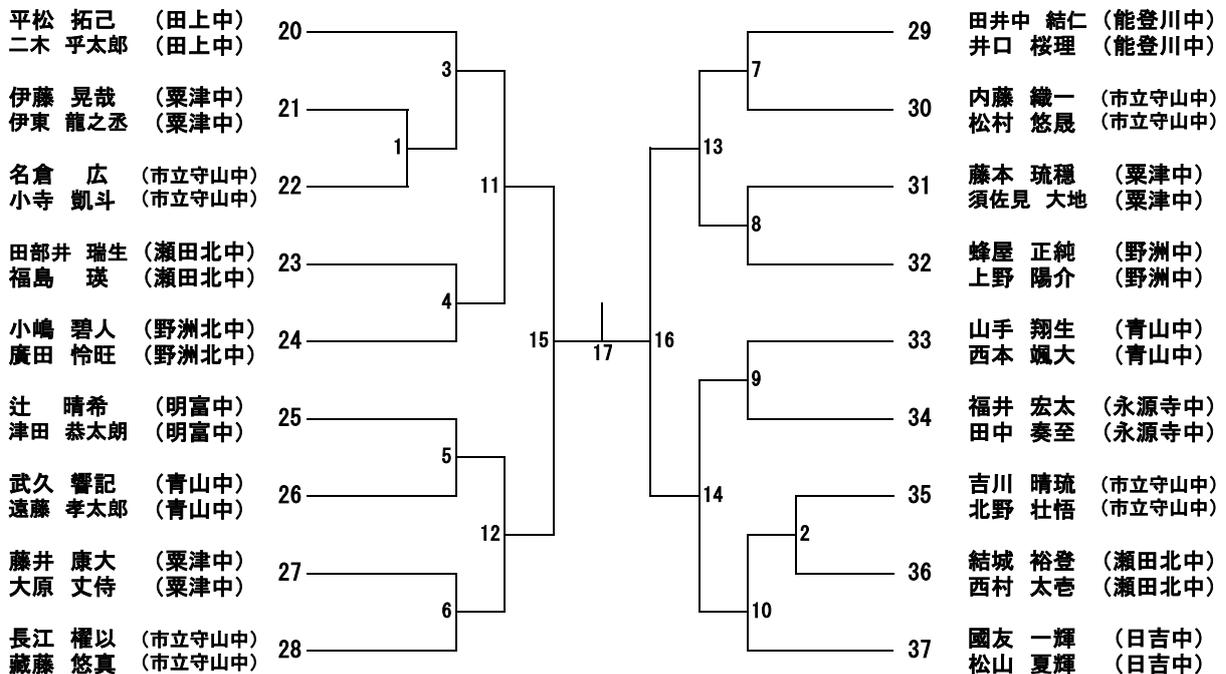


2月7日(土) 滋賀ダイハツアリーナ

男子ダブルスDクラス D-A (MDD-A19)

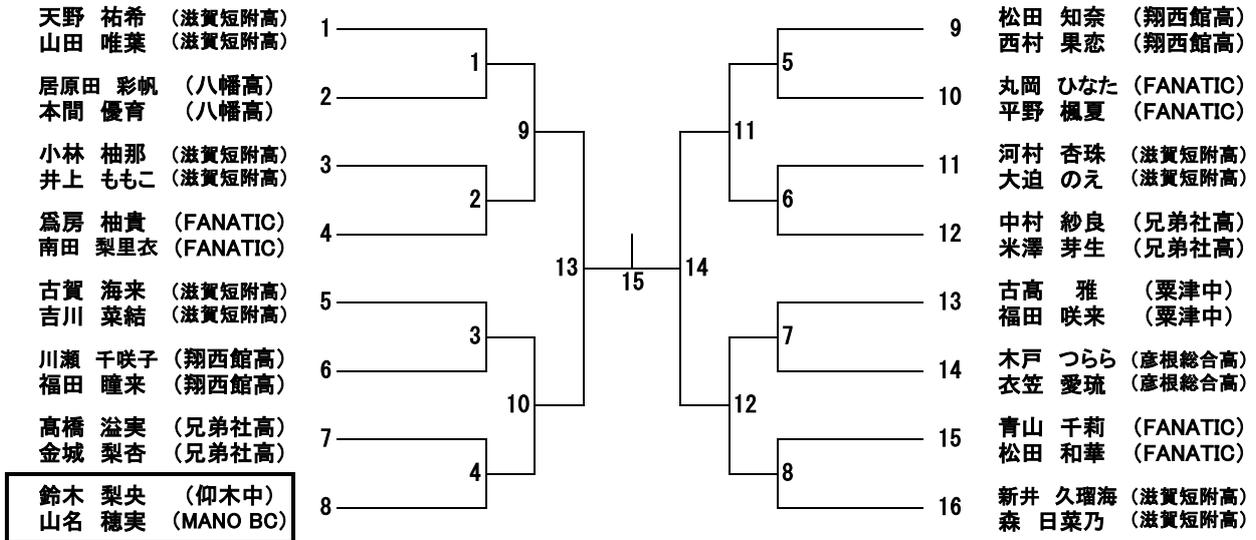


男子ダブルスDクラス D-B (MDD-B18)

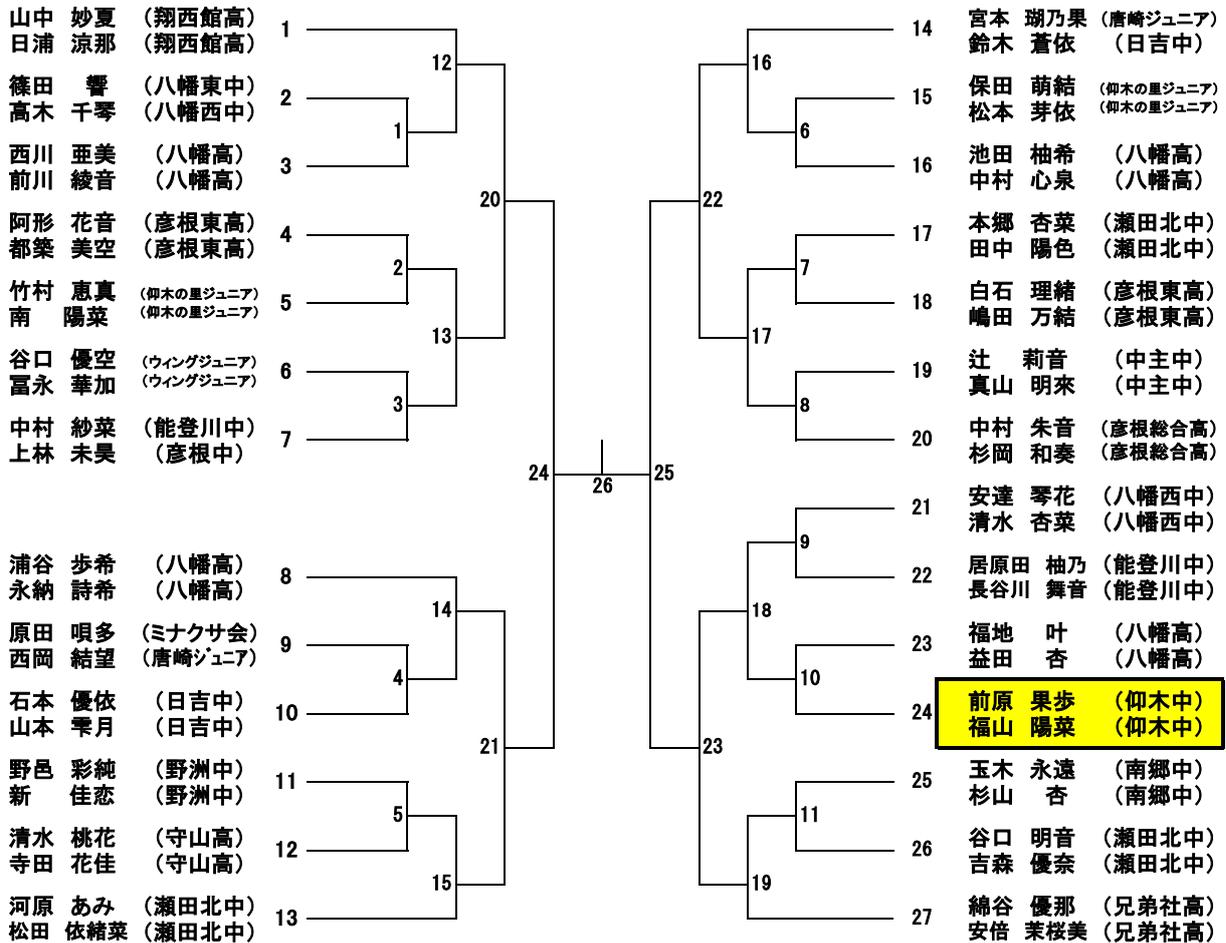


2月7日(土) 滋賀ダイハツアリーナ

女子ダブルスAクラス A-A (WDA-A16)



女子ダブルスBクラス B-A (WDB-A27)



2月7日(土) 滋賀ダイハツアリーナ

女子ダブルスDクラス D-A (WDD-A18)

白木 望愛 (永源寺中)	1		7	10	那須 未佳子 (守山南中)
上川 珠蘭 (永源寺中)	2		3	11	矢野 風花 (守山南中)
杉山 歩花 (守山北中)	3		1	12	横山 玲奈 (粟津中)
林 莉渚 (守山北中)	4		11	13	森本 二子 (粟津中)
西川 芹奈 (比叡山中)	5		4	14	木村 美遥 (ウイングジュニア)
神田 杏奈 (比叡山中)	6		4	15	森野 名胡 (ウイングジュニア)
村田 莉帆 (船岡中)	7		12	16	城尾 実乃里 (仰木の星ジュニア)
布川 葉那 (船岡中)	8		12	17	城尾 笑里 (仰木の星ジュニア)
奥村 彩加 (SEPT)	9		6	18	杉江 陽菜 (草津中)
高畑 藍 (SEPT)	10		6		吉岡 菜緒 (SEPT)
林田 祈 (八幡中)	11		5		藤原 未羽 (守山北中)
樋口 桜 (八幡中)	12		5		森 光望 (守山北中)
川西 彩陽 (唐崎ジュニア)	13		5		内池 実華 (比叡山中)
春本 凜 (唐崎ジュニア)	14		5		伊藤 あさひ (比叡山中)
橋本 美織 (中主中)	15		6		植田 唯愛 (日吉中)
西田 心結禾 (中主中)	16	6		古塚 優芽 (日吉中)	
石田 紫乃 (青山中)	17	6		松田 涼香 (瀬田北中)	
北原 よし乃 (青山中)	18	6		前田 絢 (瀬田北中)	

女子ダブルスDクラス D-B (WDD-B19)

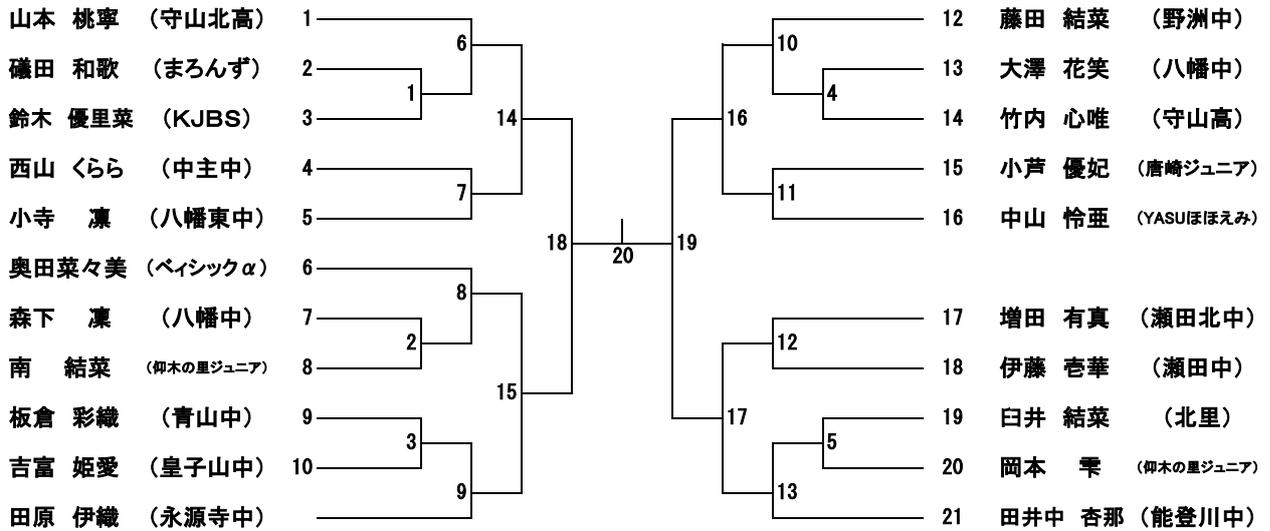
高野 真央 (比叡山中)	19		8	28	伊藤 陽莉 (日吉中)
上原 侑夏 (比叡山中)	20		4	29	田中 璃子 (日吉中)
遠藤 梨葵 (守山北中)	21		1	30	築瀬 心咲 (守山南中)
宮川 希 (守山北中)	22		12	31	塚田 結子 (守山南中)
杉江 真琴 (SEPT)	23		5	32	浅香 花帆 (比叡山中)
山田 希実 (SEPT)	24		5	33	高木 奏 (比叡山中)
齋田 咲空 (青山中)	25		6	34	二井家 彩桜 (仰木の星ジュニア)
小松 美穂 (青山中)	26		6	35	中嶋 双菜 (仰木の星ジュニア)
赤松 嬉空 (永源寺中)	27		7	36	佃 陽菜莉 (ミナクサ会)
野田 心々音 (永源寺中)	28		7	37	内川 新菜 (ミナクサ会)
岸田 優菜 (瀬田中)	29		13		岡崎 美音 (市立守山中)
葛江 あおい (瀬田中)	30		13		村上 優菜 (市立守山中)
大谷 優月 (瀬田北中)	31		13		瀧本 小春 (粟津中)
今井 莉那 (瀬田北中)	32		13		青野 侑奈 (栗津中)
藤田 琴絵 (野洲中)	33		7		井村 零音 (守山北中)
岩根 早希 (野洲中)	34	7		高間 茅乃 (守山北中)	
小谷 柚奈 (船岡中)	35	7		川崎 真歩 (船岡中)	
森 玲実 (船岡中)	36	7		古澤 葵 (船岡中)	
	37	7		岡本 莉乃葉 (中主中)	
	38	7		田中 理愛 (中主中)	

女子ダブルスDクラス D-C (WDD-C18)

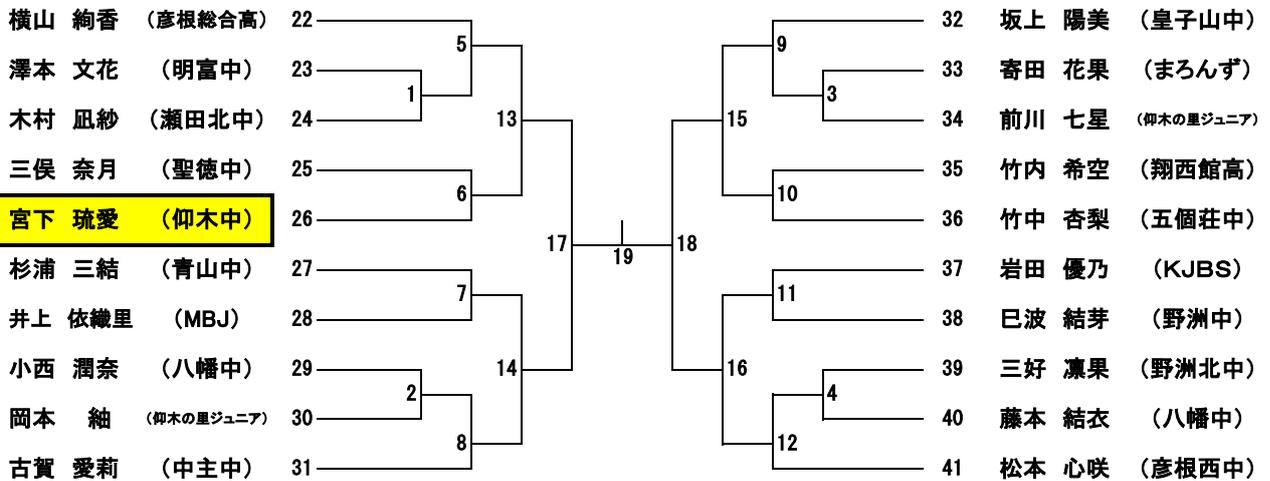
岩木 真梨 (能登川中)	38		7	47	吉野 絢音 (守山北中)
本多 ことは (能登川中)	39		3	48	森田 景音 (守山北中)
伊庭 葉那 (中主中)	40		1	49	倉 咲弥花 (船岡中)
前田 百合香 (中主中)	41		11	50	小澤 莉羅 (船岡中)
野田 ゆずは (永源寺中)	42		4	51	上野 紗季 (守山南中)
原田 虹歩 (永源寺中)	43		4	52	松山 夢 (守山南中)
栗本 一花 (SEPT)	44		5	53	勢村 日櫻里 (野洲中)
馬場 心結 (SEPT)	45		5	54	阿久根 芽愛 (野洲中)
松本 志帆 (唐崎ジュニア)	46		12	55	喜多 りのん (ウイングジュニア)
壽 天音 (唐崎ジュニア)	47		12		松川 晴帆 (ウイングジュニア)
渡辺 水葵 (MBJ)	48		12		仁木 寧々 (市立守山中)
二ツ谷 恵麻 (MBJ)	49		12		中村 零莉 (市立守山中)
佃 瑛万莉 (ミナクサ会)	50		12		田中 莉子 (永源寺中)
内川 鈴菜 (ミナクサ会)	51		12		端 那奈子 (永源寺中)
南 ひすい (日吉中)	52		6		早田 佳央 (比叡山中)
足立 羽菜 (日吉中)	53	6		岡 結菜 (比叡山中)	
一刈 美結 (野洲北中)	54	6		小玉 奈々 (粟津中)	
茶谷 真凜 (野洲北中)	55	6		西村 早代 (粟津中)	

2月7日(土) 滋賀ダイハツアリーナ

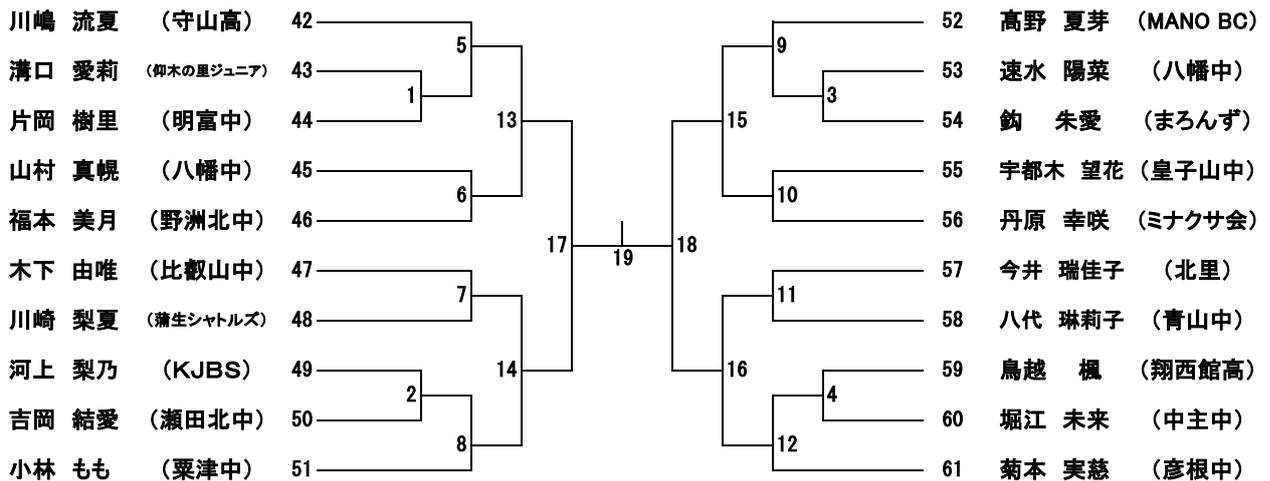
女子シングルスCクラス C-A (WSC-A21)



女子シングルスCクラス C-B (WSC-B20)

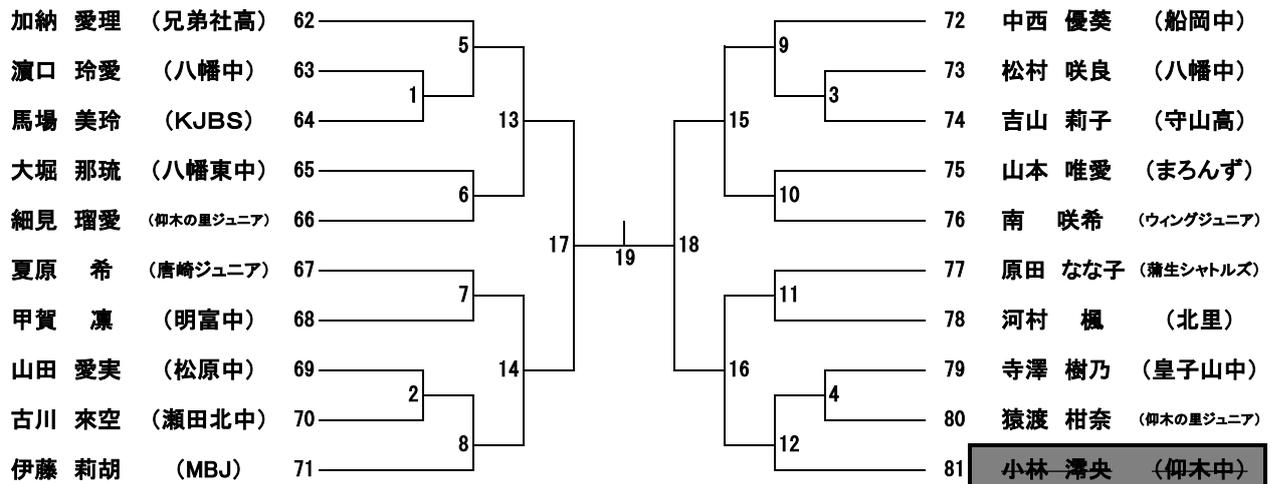


女子シングルスCクラス C-C (WSC-C20)

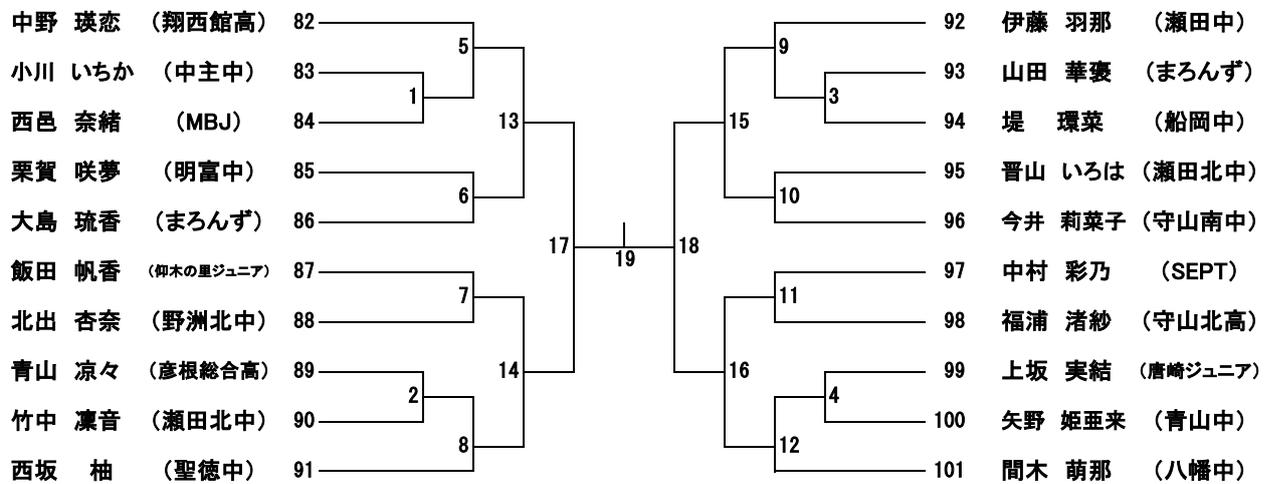


2月7日(土) 滋賀ダイハツアリーナ

女子シングルスCクラス C-D (WSC-D20)



女子シングルスCクラス C-E (WSC-E20)



第77回 滋賀県クラス別バドミントン選手権大会

タイムテーブル②

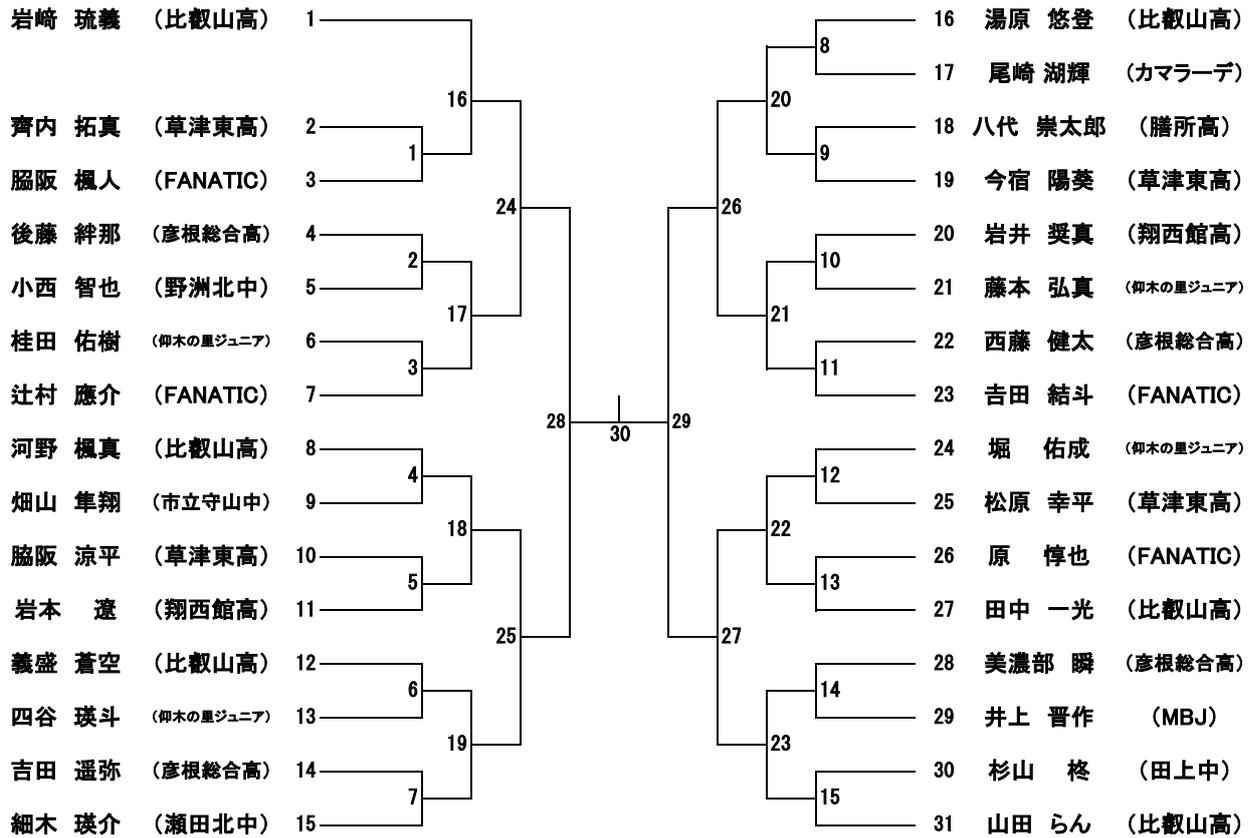
令和8年2月8日(日)

	滋賀ダイハツアリーナ メインアリーナ																サブアリーナ					
	1 コート	2 コート	3 コート	4 コート	5 コート	6 コート	7 コート	8 コート	9 コート	10 コート	11 コート	12 コート	13 コート	14 コート	15 コート	16 コート	17 コート	18 コート	19 コート	20 コート	21 コート	22 コート
8:00 ~ 9:00	開館・準備・練習																開館・準備・練習					
9:00 ~ 9:20	開始式・諸連絡																メインアリーナで開始式					
9:20 ~	MS A-A1	MS A-A2	MS A-A3	MS A-A4	MS A-A5	MS A-A6	MS A-A7	MS A-A8	MS A-A9	MS A-A10	MS A-A11	MS A-A12	MS A-A13	MS A-A14	MS A-A15	WS A-A1	MS C-A1	MS C-A2	MS C-A3	MS C-A4	MS C-B1	MS C-B2
	WS A-A2	WS A-A3	WS A-A4	WS A-A5	WS A-A6	WS A-A7	WS A-A8	WS A-A9	WS B-A1	WS B-A2	WS B-A3	WS B-A4	WS B-A5	WS B-A6	WS B-A7	WS B-A8	MS C-B3	MS C-B4	MS C-C1	MS C-C2	MS C-C3	MS C-C4
10:20 ~	MS B-A9	MS B-A10	福田 B-A11	MS B-B1	MS B-B2	MS B-B3	伊藤 B-B4	MS B-B5	田中 B-B6	MS B-B7	MS B-B8	MS B-B9	MS B-B10	MS B-B11	MS B-C1	藤原 B-C2	MS C-D1	MS C-D2	MS C-D3	MS C-D4	MS C-E1	MS C-E2
	MS B-C3	MS B-C4	MS B-C5	MS B-C6	MS B-C7	MS B-C8	MS B-C9	MS B-C10	MS B-C11	WS B-A1	光崎 B-A2	WS B-A3	池本 B-A4	WS B-A5	WS B-A6	WS B-A7	MS C-E3	MS C-E4	MS C-F1	MS C-F2	MS C-F3	MS C-F4
11:20 ~	西村 B-A8	WS B-A9	WS B-A10	WS B-A11	福山 B-B1	WS B-B2	WS B-B3	WS B-B4	WS B-B5	WS B-B6	WS B-B7	WS B-B8	前原 B-B9	WS B-B10	WS C-A1	WD C-F5	MS C-A5	MS C-A6	上村 C-A7	MS C-A8	MS C-A9	MS C-A10
	WD C-A2	WD C-A3	WD C-A4	WD C-A5	WD C-A6	WD C-A7	WD C-B1	WD C-B2	WD C-B3	WD C-B4	WD C-B5	WD C-B6	MS C-A11	MS C-A12	MS C-B5	MS C-B6	MS C-B7	MS C-B8	MS C-B9	MS C-B10	MS C-B11	MS C-B12
12:20 ~	MS A-A16	MS A-A17	MS A-A18	MS A-A19	MS A-A20	MS A-A21	MS A-A22	MS A-A23	MS C-C5	MS C-C6	MS C-C7	MS C-C8	樋口 C-C9	MS C-C10	MS C-C11	MS C-C12	MS C-D5	MS C-D6	MS C-D7	MS C-D8	MS C-D9	MS C-D10
	WS A-A10	WS A-A11	WS A-A12	WS A-A13	WS A-A14	WS A-A15	WS A-A16	WS A-A17	WS B-A12	WS B-A13	WS B-A14	WS B-A15	MS C-D11	MS C-D12	MS C-E5	山本 C-E6	MS C-E7	MS C-E8	MS C-E9	MS C-E10	MS C-E11	MS C-E12
13:20 ~	MS B-A16	MS B-A17	MS B-A18	MS B-A19	MS B-B12	MS B-B13	MS B-B14	MS B-B15	MS B-B16	MS B-B17	MS B-B18	MS B-B19	MS B-C12	MS B-C13	MS B-C14	MS B-C15	MS C-F6	MS C-F7	MS C-F8	MS C-F9	MS C-F10	MS C-F11
	MS B-C16	MS B-C17	MS B-C18	MS B-C19	WS B-A12	WS B-A13	WS B-A14	WS B-A15	WS B-A16	WS B-A17	WS B-A18	WS B-A19	WS B-B11	WS B-B12	WS B-B13	WS B-B14	MS C-F12	MS C-F13	MS C-A13	MS C-A14	MS C-A15	MS C-A16
14:20 ~	WS B-B15	WS B-B16	WS B-B17	WS B-B18	WD C-A8	WD C-A9	WD C-A10	WD C-A11	WD C-A12	WD C-A13	WD C-A14	WD C-A15	WD C-B7	WD C-B8	小林 C-B9	WD C-B10	MS C-B13	MS C-B14	MS C-B15	MS C-B16	MS C-C13	MS C-C14
	WD C-B11	WD C-B12	WD C-B13	WD C-B14	MS A-A24	MS A-A25	MS A-A26	MS A-A27	MS A-A18	MS A-A19	MS A-A20	MS A-A21	MS B-A20	MS B-A21	MS B-A22	MS B-A23	MS C-C15	MS C-C16	MS C-D13	MS C-D14	MS C-D15	MS C-D16
15:20 ~	MS B-B20	MS B-B21	MS B-B22	MS B-B23	MS B-C20	MS B-C21	MS B-C22	MS B-C23	WS B-A20	WS B-A21	WS B-A22	WS B-A23	WS B-B19	WS B-B20	WS B-B21	WS B-B22	MS C-E13	MS C-E14	MS C-E15	MS C-E16	MS C-F14	MS C-F15
	WD C-A16	WD C-A17	WD C-A18	WD C-A19	WD C-B15	WD C-B16	WD C-B17	WD C-B18	MS A-A28	MS A-A29	MS A-A22	MS A-A23	MS B-A24	MS B-A25	MS C-F16	MS C-F17	MS C-A17	MS C-A18	MS C-B17	MS C-B18	MS C-C17	MS C-C18
16:20 ~	MS B-B24	MS B-B25	MS B-C24	MS B-C25	WS B-A24	WS B-A25	WS B-B23	WS B-B24	WD C-A20	WD C-A21	WD C-B19	WD C-B20			MS C-F18	MS C-F19	MS C-D17	MS C-D18	MS C-E17	MS C-E18		
	MS A-A30		WS A-A24		MS B-A26		MS C-A19		MS C-B19		MS C-C19		MS B-B26		MS B-C26							
17:20 ~		MS C-D19		MS C-E19		MS C-F20		WS B-A26		WS B-B25		WD C-A22		WD C-B21								
18:00 ~	後片付け																後片付け					

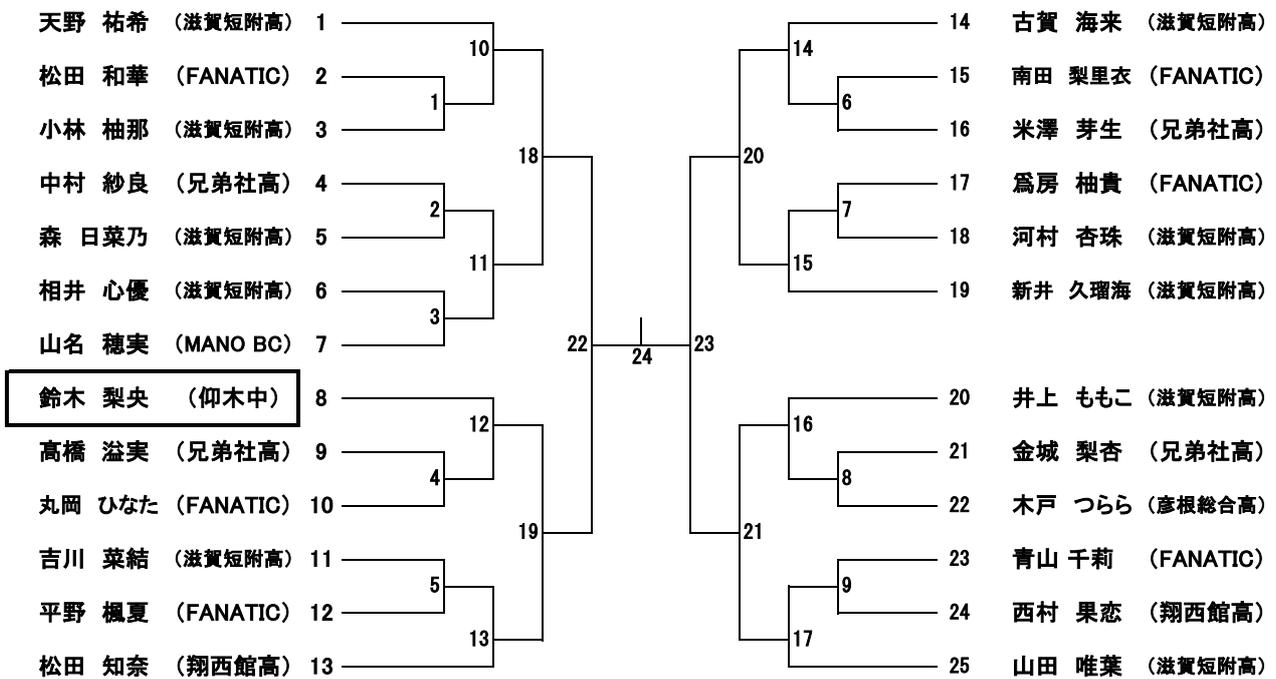
※試合の進行状況により、試合開始を早めることや遅れるがあります。
 ※試合が連続する場合は、10分間のインターバルを取ります。

2月8日(日) 滋賀ダイハツアリーナ

男子シングルスAクラス A-A (MSA-A31)

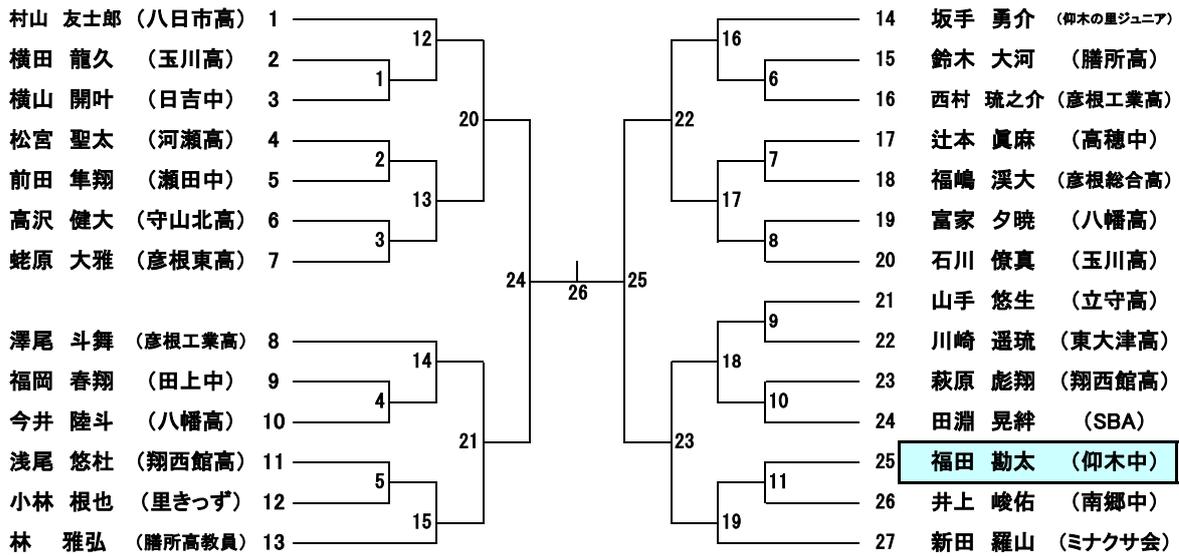


女子シングルスAクラス A-A (WSA-A25)

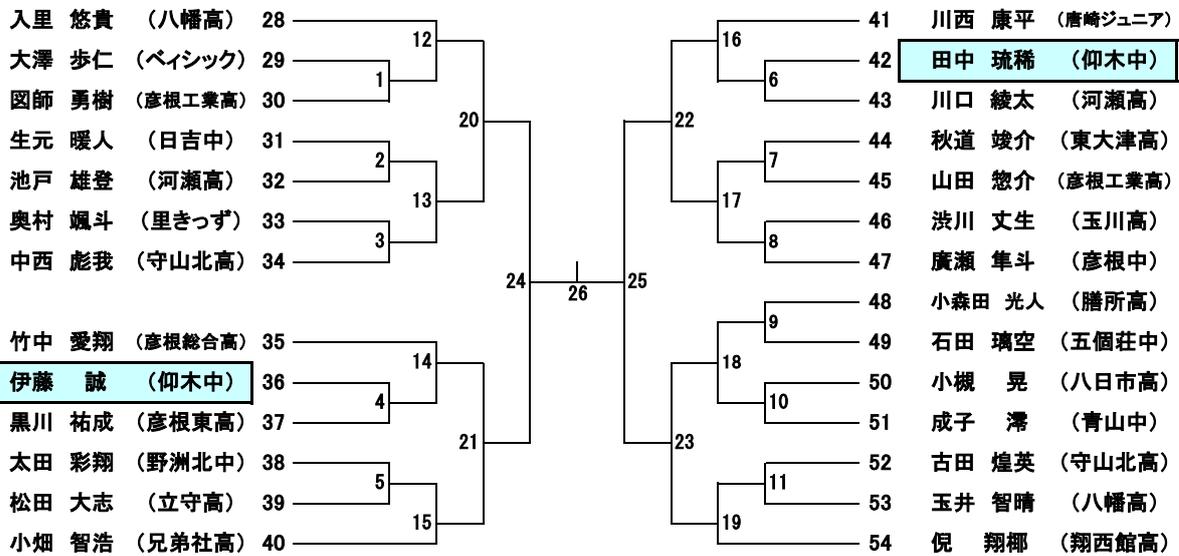


2月8日(日) 滋賀ダイハツアリーナ

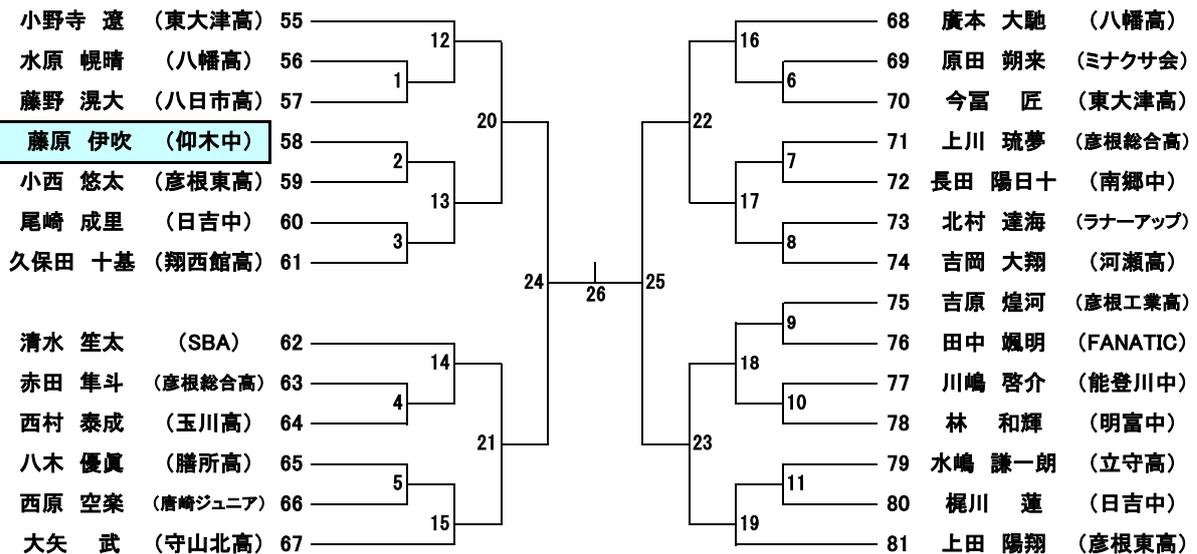
男子シングルスBクラス B-A (MSB-A27)



男子シングルスBクラス B-B (MSB-B27)

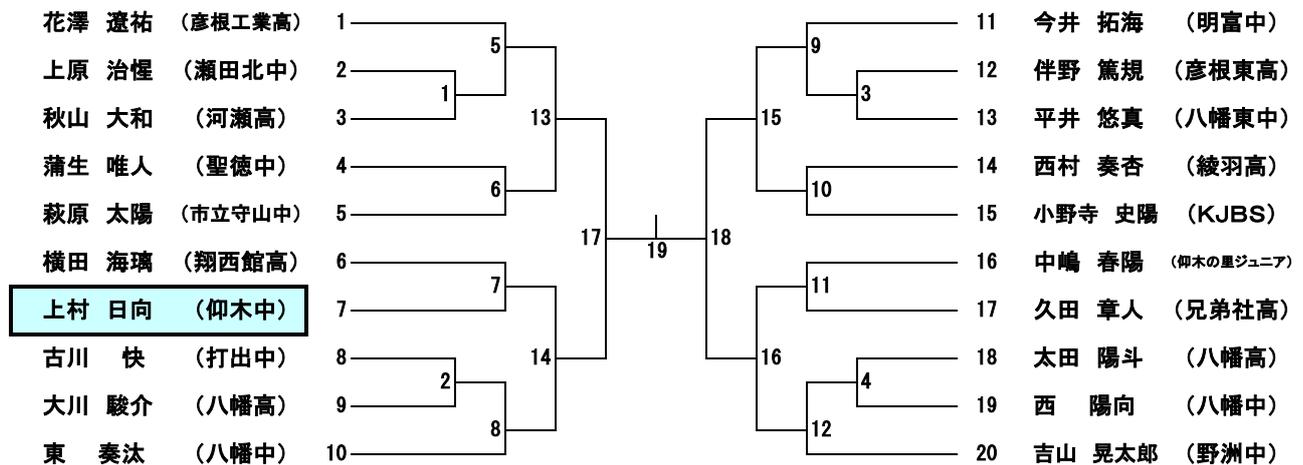


男子シングルスBクラス B-C (MSB-C27)

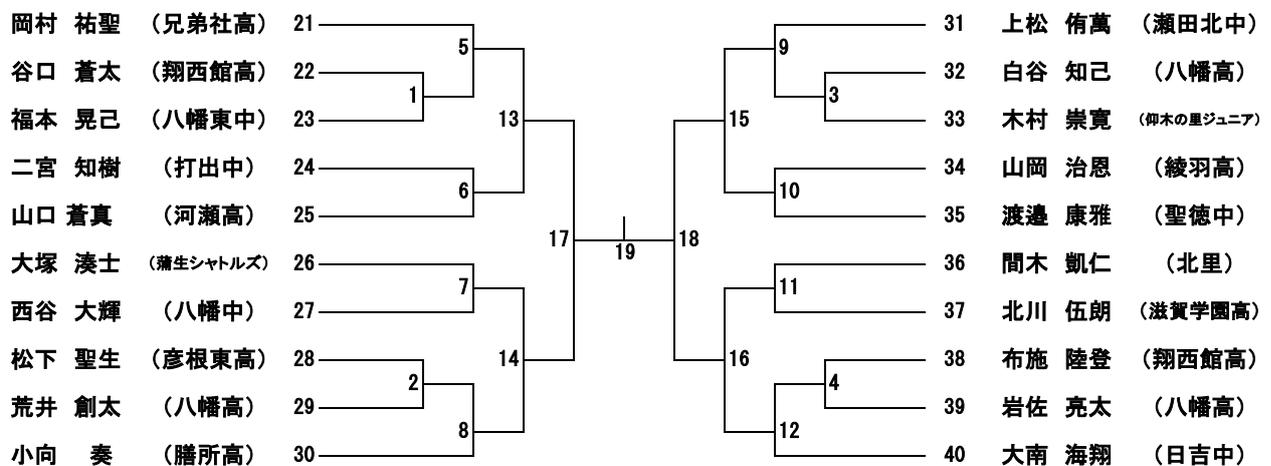


2月8) 滋賀ダイハツアリーナ

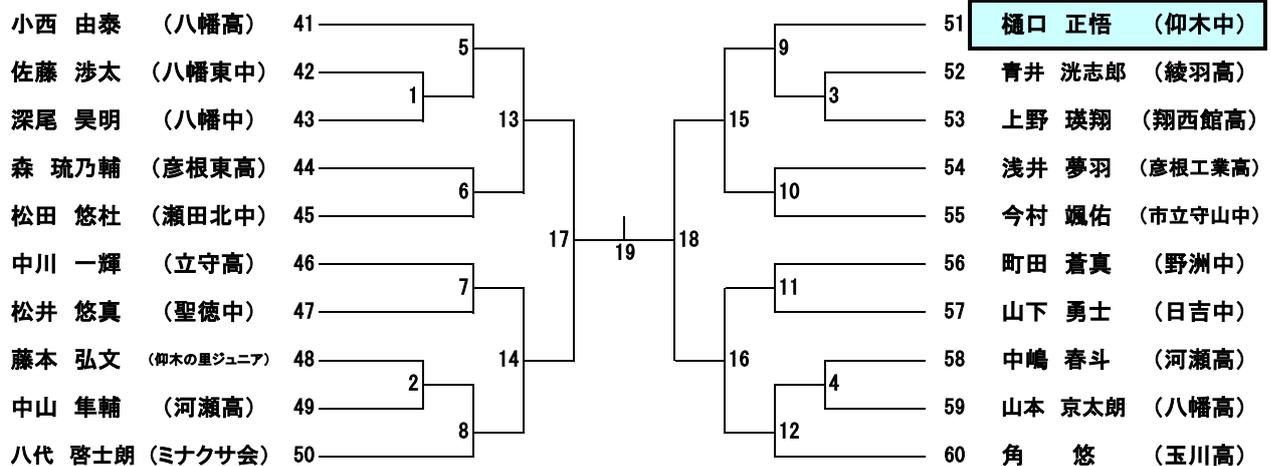
男子シングルスCクラス C-A (MSC-A20)



男子シングルスCクラス C-B (MSC-B20)

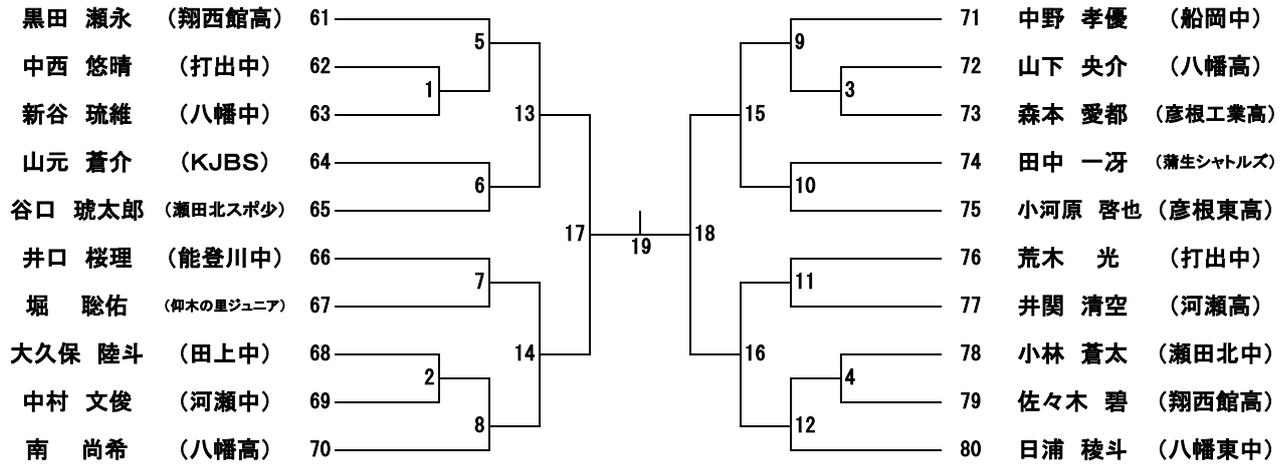


男子シングルスCクラス C-C (MSC-C20)

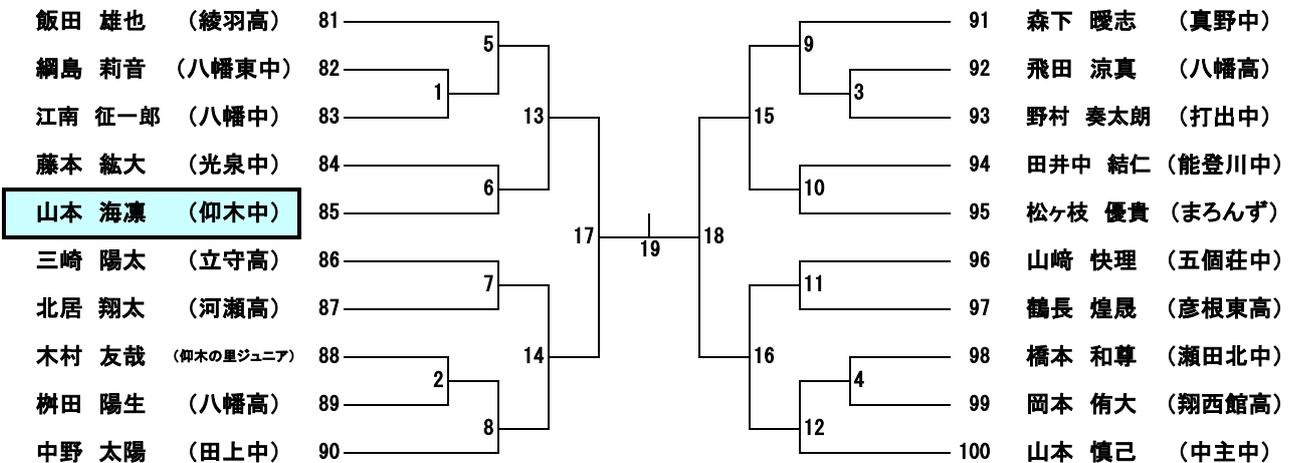


2月8日(日) 滋賀ダイハツアリーナ

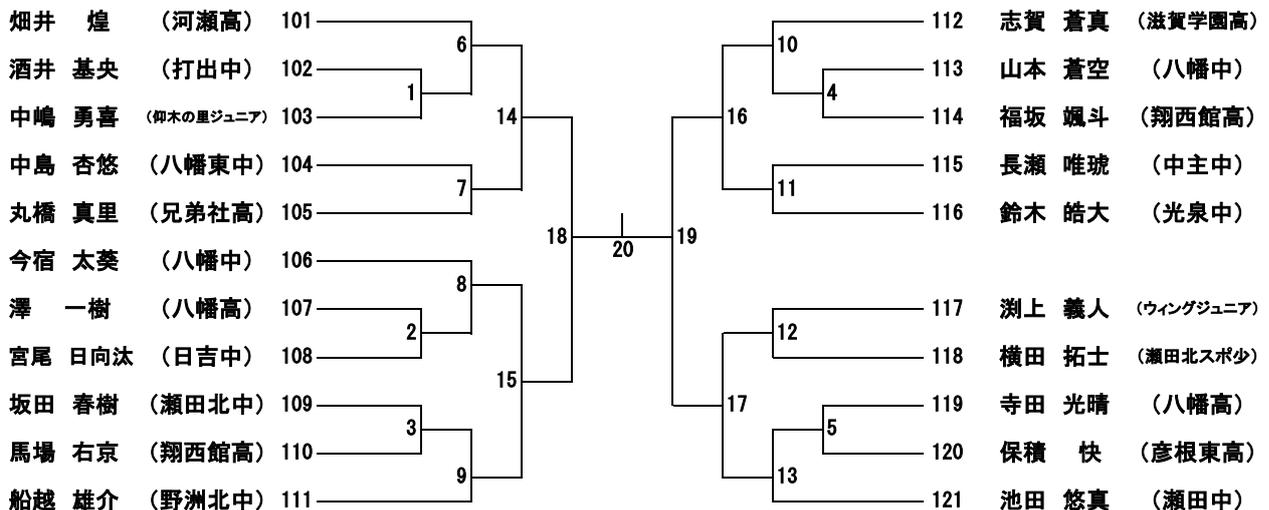
男子シングルスCクラス C-D (MSC-D20)



男子シングルスCクラス C-E (MSC-E20)

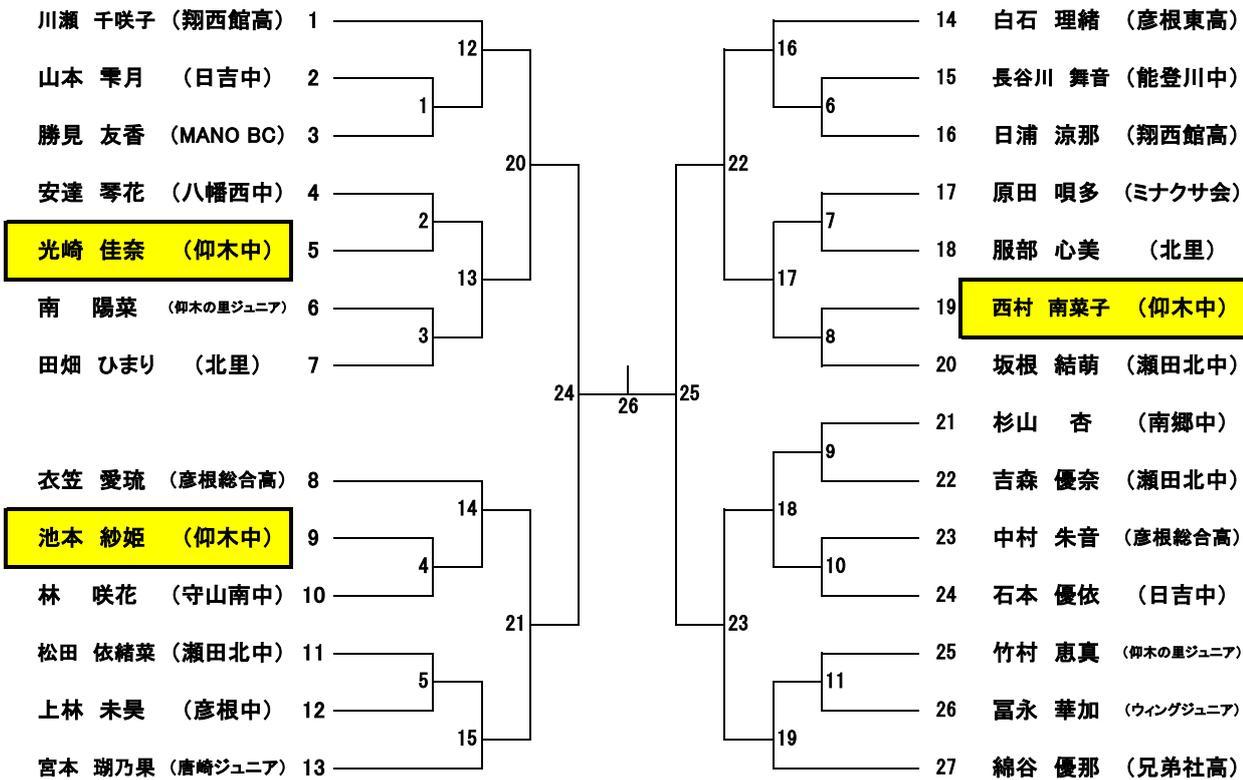


男子シングルスCクラス C-F (MSC-F21)

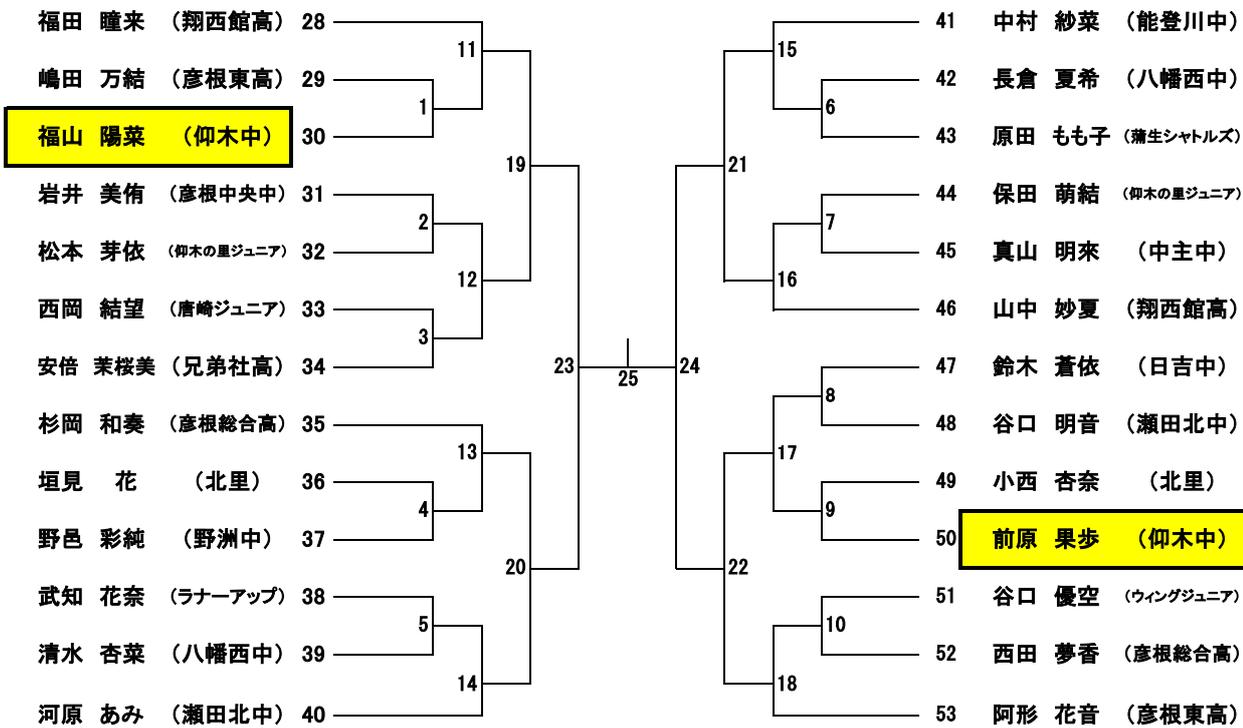


2月8日(日) 滋賀ダイハツアリーナ

女子シングルスBクラス B-A (WSB-A27)

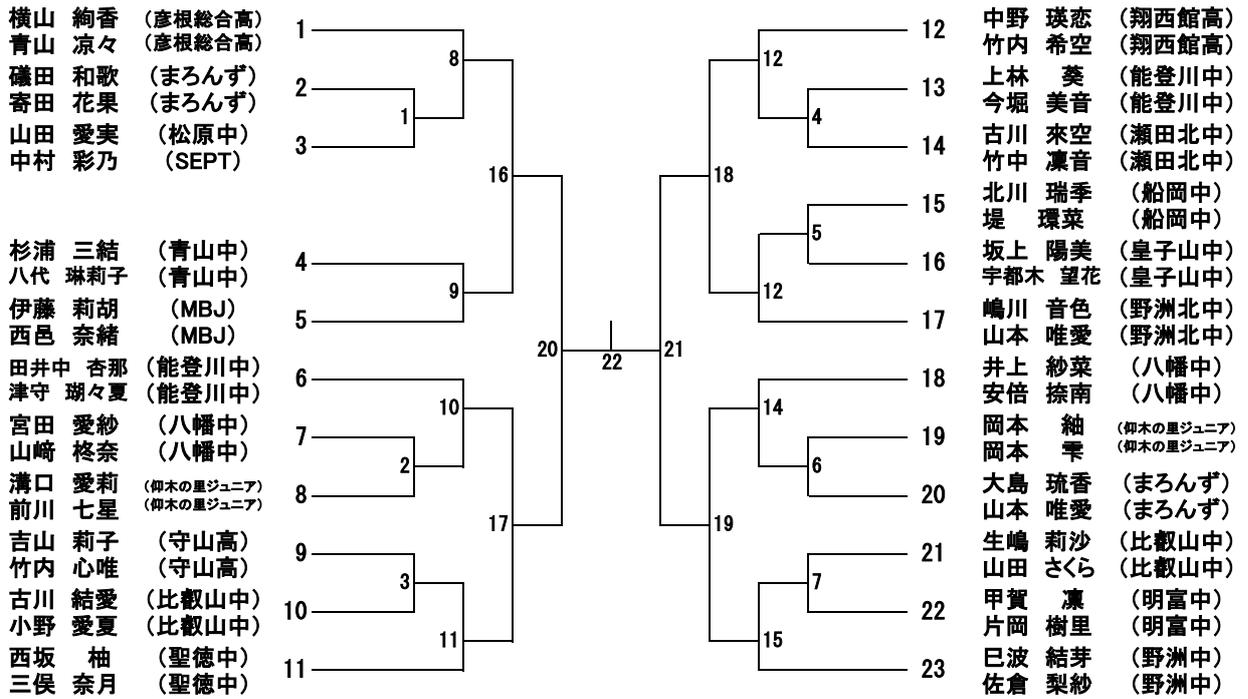


女子シングルスBクラス B-B (WSB-B26)

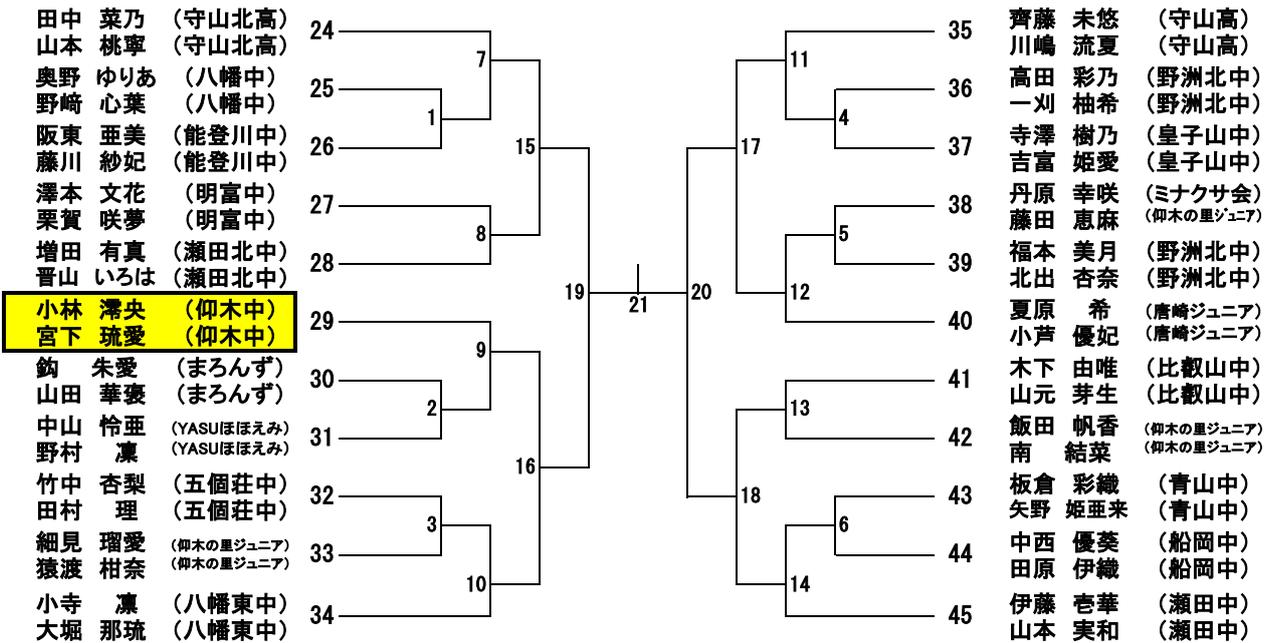


2月8日(日) 滋賀ダイハツアリーナ

女子ダブルスCクラス C-A (WDC-A23)



女子ダブルスCクラス C-B (WDC-B22)



第77回 滋賀県クラス別バドミントン選手権大会

タイムテーブル ③

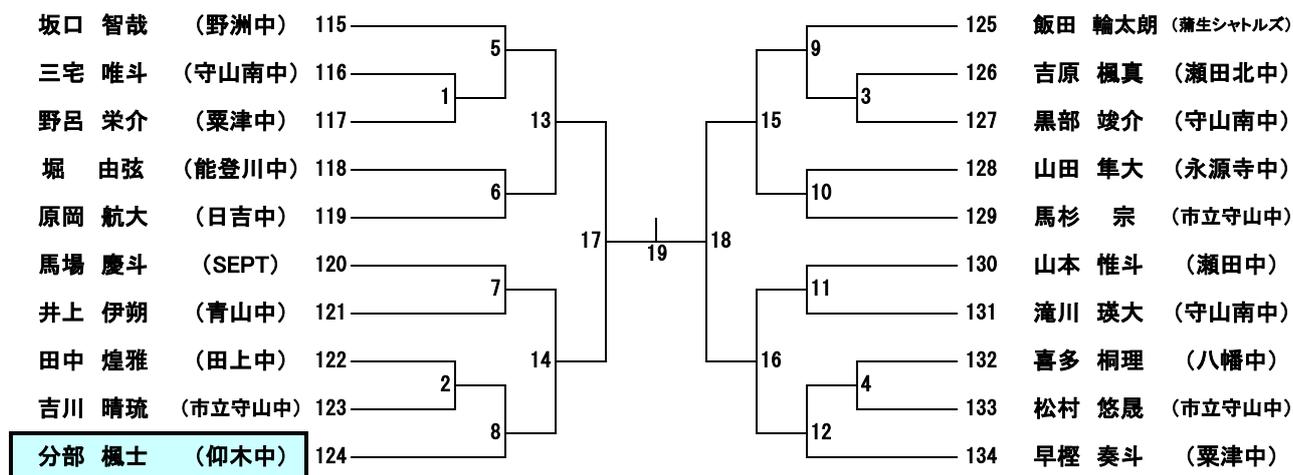
令和8年2月11日(水)

	滋賀ダイハツアリーナ メインアリーナ																サブアリーナ					
	1 コート	2 コート	3 コート	4 コート	5 コート	6 コート	7 コート	8 コート	9 コート	10 コート	11 コート	12 コート	13 コート	14 コート	15 コート	16 コート	17 コート	18 コート	19 コート	20 コート	21 コート	22 コート
8:00 ~ 9:10	開館・準備・練習																開館・準備・練習					
9:10 ~ 9:30	開始式・諸連絡																メインアリーナで開始式					
9:50 ~	WS	WS	WS	WS	WS	WS	WS	WS	WS	WS	WS	WS	WS	WS	WS	WS	WS	WS	WS	WS	WS	WS
	D-A1	D-A2	D-A3	D-B1	D-B2	D-B3	D-C1	D-C2	D-C3	D-D1	D-D2	D-D3	D-E1	D-E2	D-E3	D-E4	D-F1	D-F2	D-F3	D-F4	D-G1	D-G2
10:30 ~	WS	WS	WS	WS	WS	WS	WS	WS	WS	WS	MS	MS	MS	MS	MS	MS						
	D-G3	D-G4	D-H1	D-H2	D-H3	D-H4	D-I1	D-I2	D-I3	D-I4	D-A1	D-A2	D-A3	D-B1	D-B2	D-B3	D-C1	D-C2	D-C3	D-D1	D-D2	D-D3
11:30 ~	MS	MS	MS	MS	MS	MS	MS	MS	MS	MS	MS	MS	MS	MS	WS	WS	WS	WS	WS	WS	WS	WS
	D-E1	D-E2	D-E3	D-F1	D-F2	D-F3	D-G1	D-G2	D-G3	D-G4	D-H1	D-H2	D-H3	D-H4	D-A4	D-A5	D-A6	D-A7	D-A8	D-A9	D-A10	D-A11
12:30 ~	WS	WS	WS	WS	WS	WS	WS	WS	WS	WS	WS	WS	WS	WS	WS	WS	WS	WS	WS	WS	WS	WS
	D-D10	D-D11	D-E5	D-E6	D-E7	D-E8	D-E9	D-E10	D-E11	D-E12	D-F5	D-F6	D-F7	D-F8	D-F9	D-F10	D-F11	D-F12	D-G5	D-G6	D-G7	D-G8
13:30 ~	MS	MS	MS	MS	MS	松田	MS	MS	MS	MS	MS	MS	MS	MS	MS	MS	MS	MS	MS	MS	MS	MS
	D-A6	D-A7	D-A8	D-A9	D-A10	D-A11	D-B4	D-B5	D-B6	D-B7	D-B8	D-B9	D-B10	D-B11	D-C4	D-C5	D-C6	D-C7	D-C8	D-C9	D-C10	D-C11
14:30 ~	MS	MS	MS	MS	MS	分都	MS	MS	MS	MS	MS	MS	MS	MS	MS	MS	MS	MS	WS	WS	WS	WS
	D-F10	D-F11	D-G5	D-G6	D-G7	D-G8	D-G9	D-G10	D-G11	D-G12	D-H5	D-H6	D-H7	D-H8	D-H9	D-H10	D-H11	D-H12	D-A12	D-A13	D-A14	D-A15
15:30 ~	WS	WS	WS	WS	WS	WS	WS	WS	WS	WS	WS	WS	WS	WS	WS	WS						
	D-B12	D-B13	D-B14	D-B15	D-C12	D-C13	D-C14	D-C15	D-D12	D-D13	D-D14	D-D15	D-E13	D-E14	D-E15	D-E16	D-F13	D-F14	D-F15	D-F16	D-G13	D-G14
16:30 ~	WS		WS		WS		WS	WS	WS		WS		WS		WS							
	D-A18		D-B18		D-C18		D-D18	D-E19	D-F19		D-G19		D-H19		D-I19							
17:30 ~																						
17:40 ~	後片付け																後片付け					

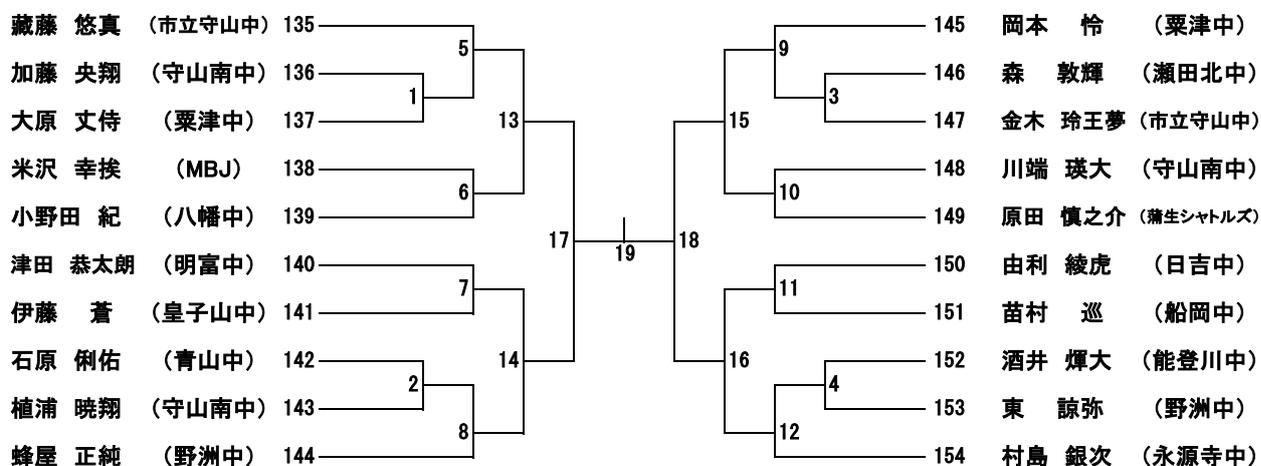
※試合の進行状況により、試合開始を早めることや遅れるがあります。
 ※試合が連続する場合は、10分間のインターバルを取ります。

2月11日(水祝) 滋賀ダイハツアリーナ

男子シングルスDクラス D-G (MSD-G20)

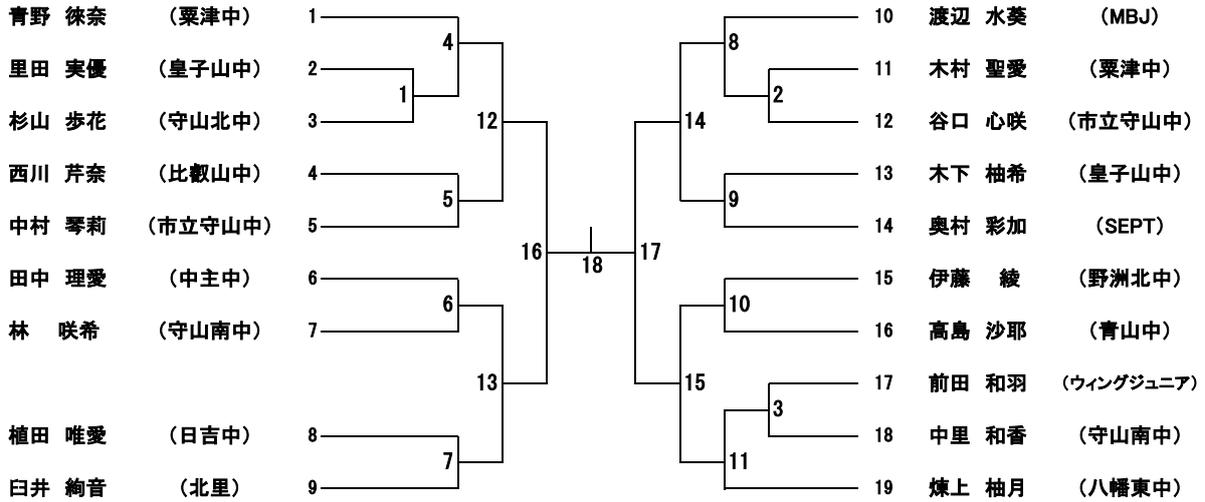


男子シングルスDクラス D-H (MSD-H20)

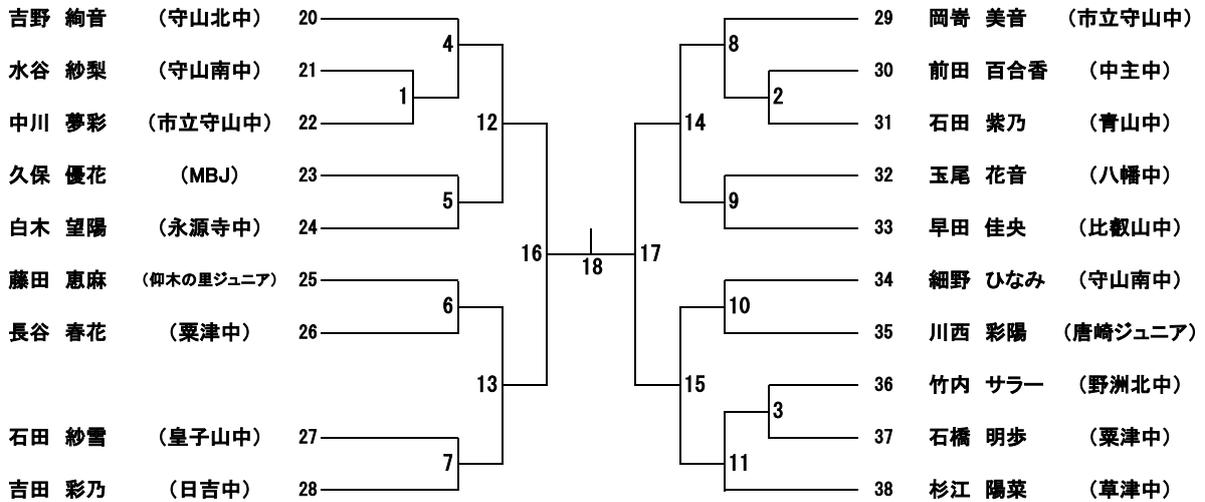


2月11日(水祝) 滋賀ダイハツアリーナ

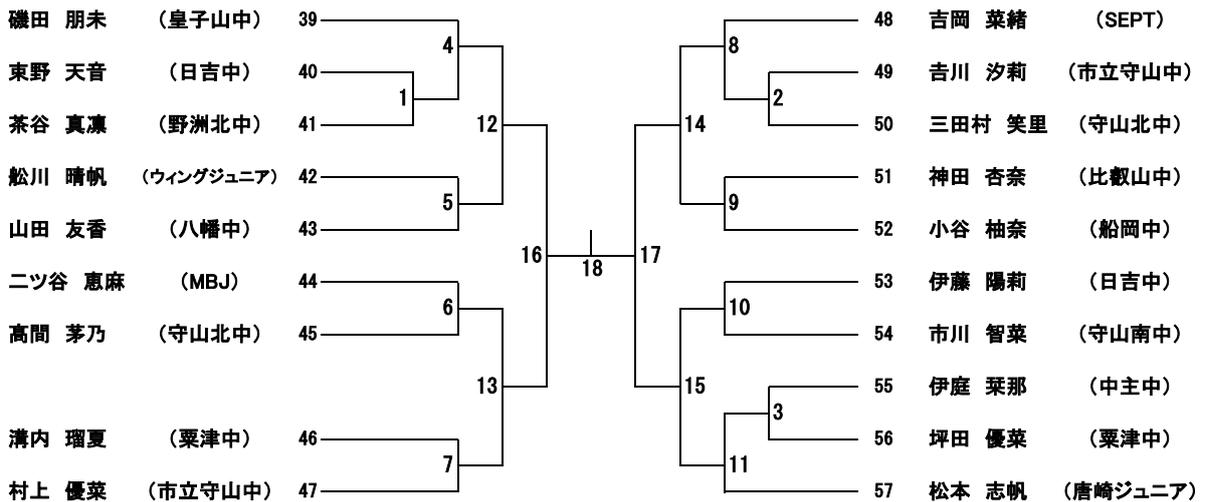
女子シングルスDクラス D-A (WSD-A19)



女子シングルスDクラス D-B (WSD-B19)

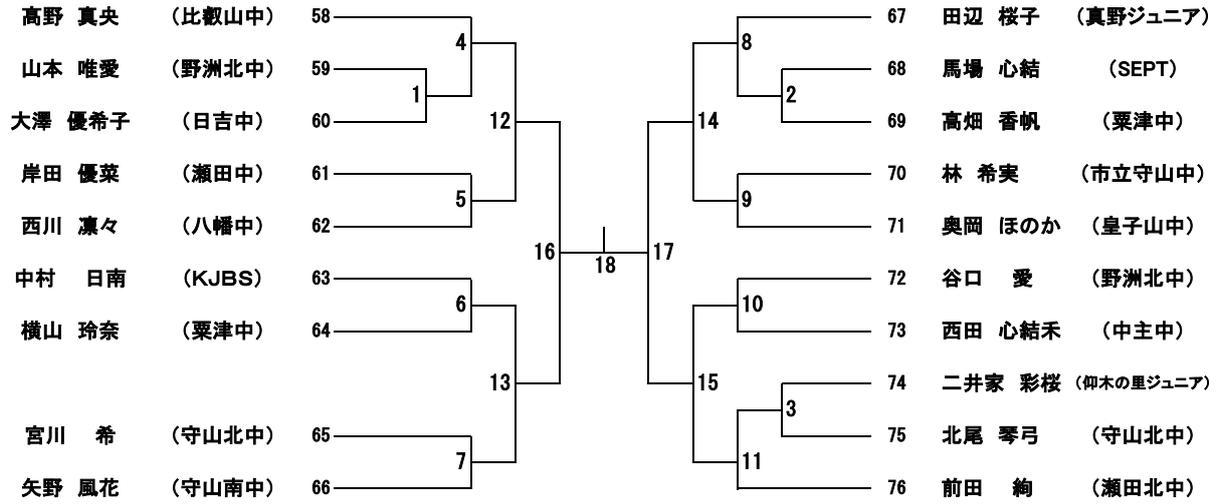


女子シングルスDクラス D-C (WSD-C19)

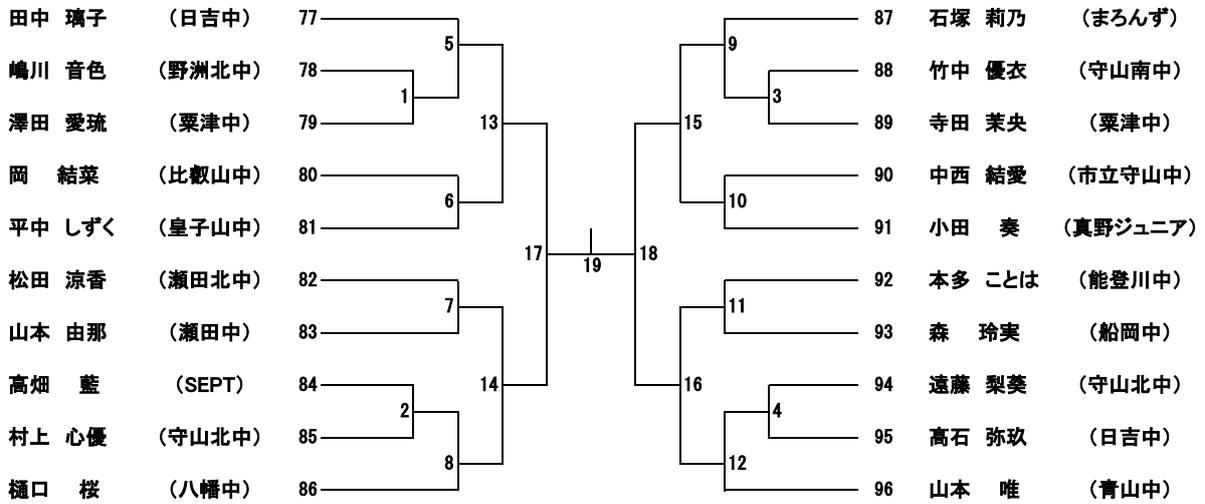


2月11日(水祝) 滋賀ダイハツアリーナ

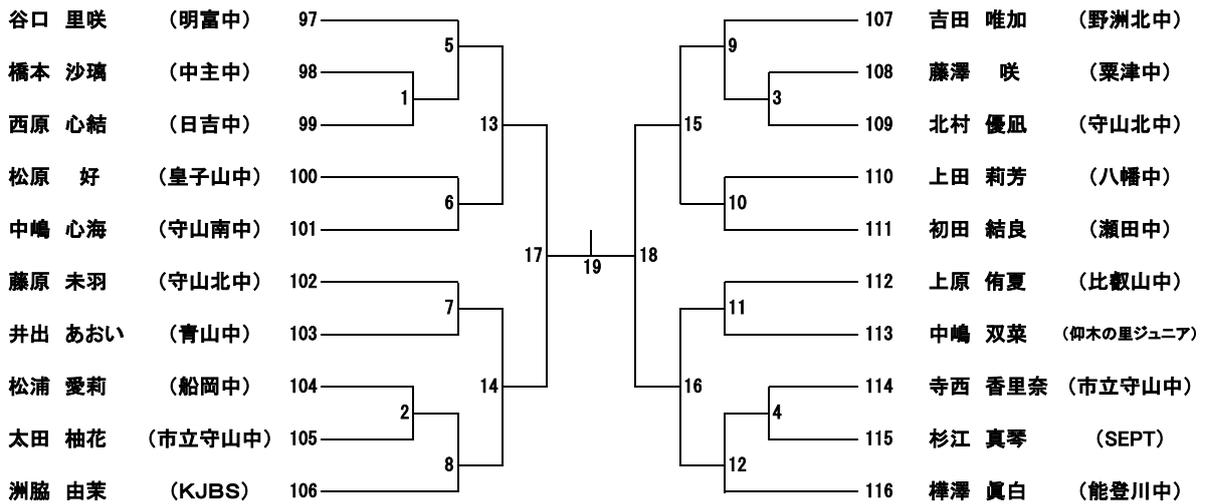
女子シングルスDクラス D-D (WSD-D19)



女子シングルスDクラス D-E (WSD-E20)

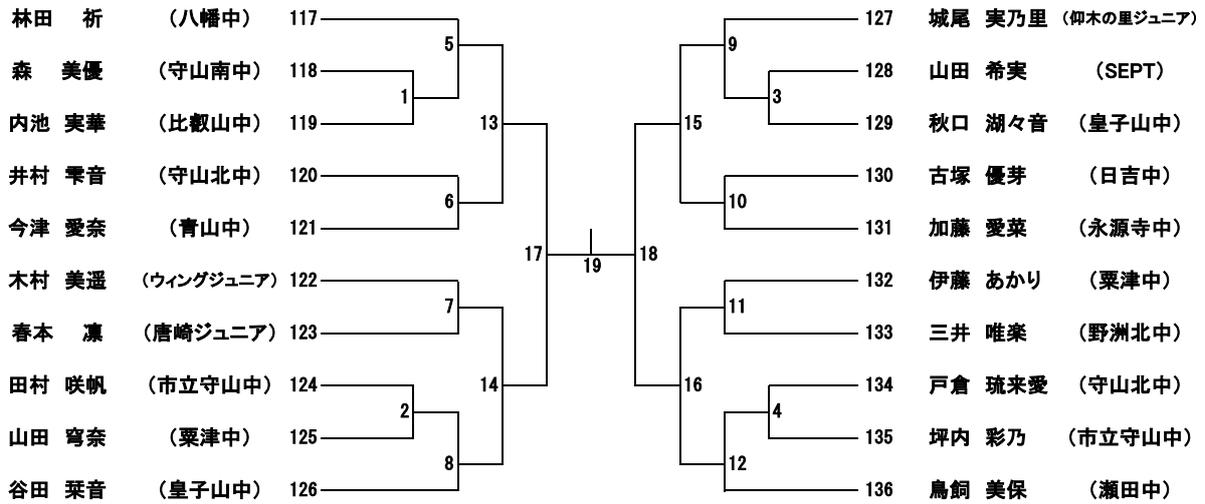


女子シングルスDクラス D-F (WSD-F20)

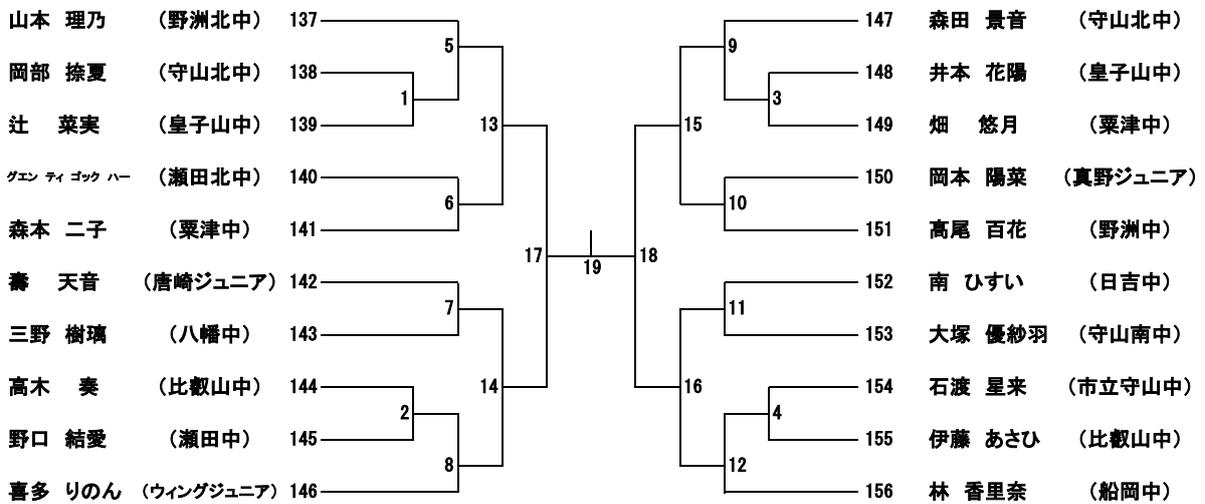


2月11日(水祝) 滋賀ダイハツアリーナ

女子シングルスDクラス D-G (WSD-G20)



女子シングルスDクラス D-H (WSD-H20)



女子シングルスDクラス D-I (WSD-I20)

